

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 214/TTr-SNV ngày 27/6/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen 15 tập thể, 29 cá nhân đã có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang.

(Có danh sách và mức tiền thưởng kèm theo)

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH, Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

**DANH SÁCH****Tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>STT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
<b>I</b>	<b>Tập thể (15)</b>	
1.	Sở Tài chính	5.400.000
2.	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Giang	5.400.000
3.	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Giang	5.400.000
4.	Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang	5.400.000
5.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Giang	5.400.000
6.	Ủy ban nhân dân huyện Hiệp Hòa	5.400.000
7.	Ủy ban nhân dân thị xã Việt Yên	5.400.000
8.	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lục Ngạn	5.400.000
9.	Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam	5.400.000
10.	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Sơn Động	5.400.000
11.	Đảng ủy xã Xuân Lương, huyện Yên Thế	5.400.000
12.	Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang	5.400.000
13.	Hội Nông dân huyện Tân Yên	5.400.000
14.	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Bắc Giang	5.400.000
15.	Ủy ban nhân dân xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng	5.400.000
<b>II</b>	<b>Cá nhân (29)</b>	
1.	Ông Nguyễn Đức Thuận, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh Bắc Giang	2.700.000
2.	Ông Nguyễn Văn Cảnh, Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Giang	2.700.000
3.	Ông La Văn Nam, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn	2.700.000
4.	Ông Hoàng Văn Trọng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Sơn Động	2.700.000

<b>STT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
5.	Ông Dương Công Định, Phó Chủ tịch UBND huyện Lục Nam	2.700.000
6.	Ông Nguyễn Hữu Hưng, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện Yên Dũng	2.700.000
7.	Bà Phạm Thị Bích Hoàn, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Giang	2.700.000
8.	Ông Phạm Anh Tú, Phó Trưởng phòng Kinh tế tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh Bắc Giang	2.700.000
9.	Ông Nguyễn Mạnh Thái, Bí thư Đảng ủy xã Song Mai, thành phố Bắc Giang	2.700.000
10.	Ông Vi Văn Hồng, Chủ tịch UBND xã Tân Sơn, huyện Lục Ngạn	2.700.000
11.	Ông Thân Văn Nguyên, Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lục Ngạn	2.700.000
12.	Ông Nguyễn Đình Tuấn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Bình Sơn, huyện Lục Nam	2.700.000
13.	Ông Đàm Ngọc Nga, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lục Nam	2.700.000
14.	Ông Đàm Hồng Phúc, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Vĩnh An, huyện Sơn Động	2.700.000
15.	Ông Vi Văn Hùng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Dương Hưu, huyện Sơn Động	2.700.000
16.	Ông Lê Đức Hải, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế	2.700.000
17.	Bà Lăng Thị Đường, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Canh Nậu, huyện Yên Thế	2.700.000
18.	Ông Dương Quốc Dũng, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Yên Thế	2.700.000
19.	Ông Nguyễn Quốc Hùng, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hiệp Hòa	2.700.000
20.	Ông Lê Văn Dân, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Châu Minh, huyện Hiệp Hòa	2.700.000

<b>STT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
21.	Bà Ngô Thị Thắm, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Hiệp Hòa	2.700.000
22.	Bà Vũ Thị Phương, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang	2.700.000
23.	Bà Trần Thị Thủy, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Lạng Giang	2.700.000
24.	Ông Đỗ Văn Công, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Cao Xá, huyện Tân Yên	2.700.000
25.	Bà Vũ Minh Tâm, Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Tân Yên	2.700.000
26.	Ông Phạm Hữu Thường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Việt Yên	2.700.000
27.	Ông Nguyễn Xuân Chiến, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Hương Mai, thị xã Việt Yên	2.700.000
28.	Ông Nguyễn Văn Nguyên, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Thượng Lan, thị xã Việt Yên	2.700.000
29.	Ông Phí Quang Thịnh, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tân Liễu, huyện Yên Dũng	2.700.000
<b>Tổng*</b>		<b>159.300.000</b>

\* Tổng số tiền thưởng là **159.300.000** đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu, ba trăm nghìn đồng*), được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh./.